

KẾT QUẢ KINH DOANH

Ngày	21,400 VNĐ		
31/12/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	1.9%	-1.4%	-

DT thuần	2024		
	3,466	YoY	▲ 26.0
	tỷ VNĐ		▲ 0.7%

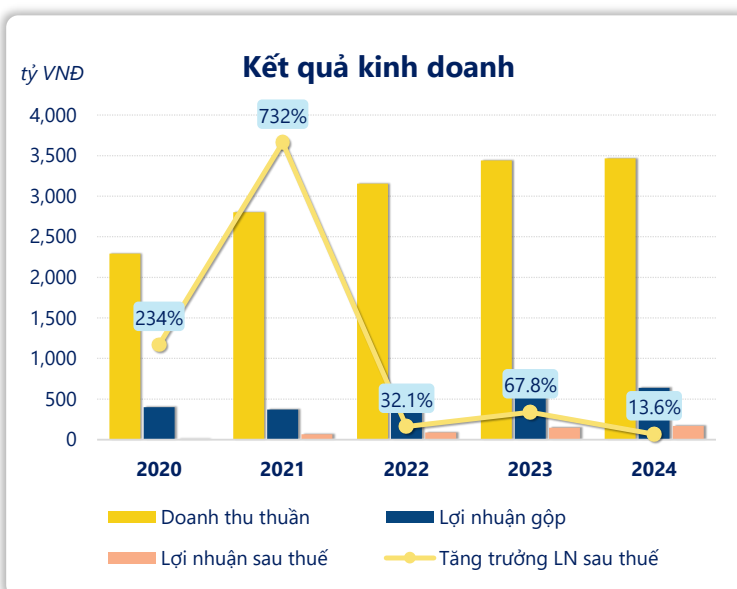
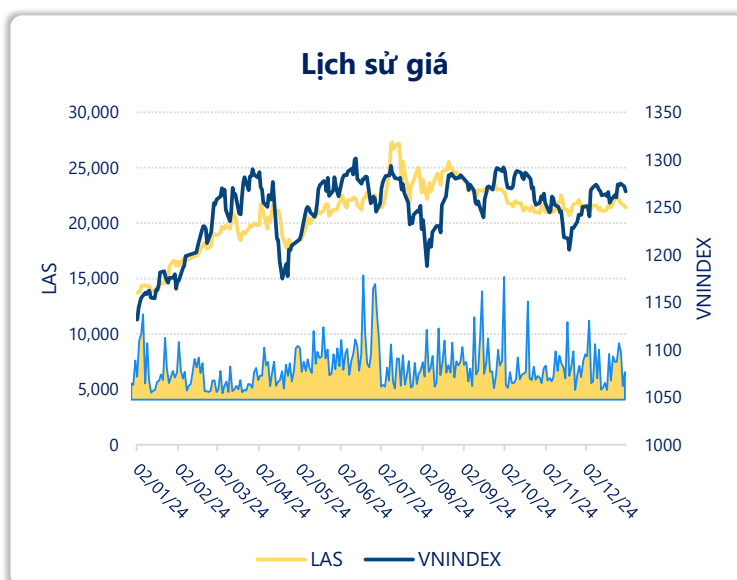
LN gộp	2024		
	638	YoY	▲ 81.0
	tỷ VNĐ		▲ 14.6%

LN thuần	2024		
	219	YoY	▲ 38.0
	tỷ VNĐ		▲ 21.1%

LN sau thuế	2024		
	169	YoY	▲ 20.0
	tỷ VNĐ		▲ 13.6%

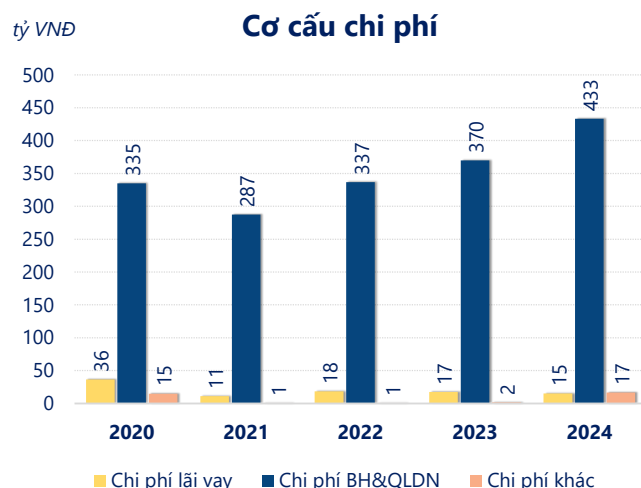
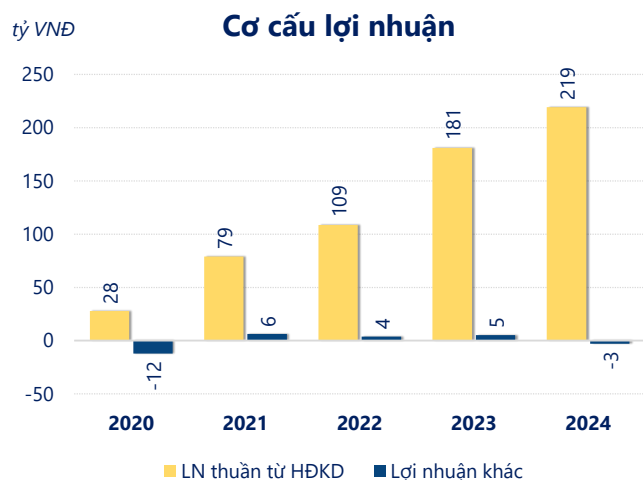
ROE	2024		
	11.7%	+/- YoY	▲ 1.0%

ROA	2024		
	6.7%	+/- YoY	▲ 0.3%



Kết quả kinh doanh **LAS** năm **2024**, doanh thu thuần đạt **3,466** tỷ đồng **tăng 0.74%**, lợi nhuận sau thuế **tăng mạnh 13.6%** đạt **168.7** tỷ đồng.

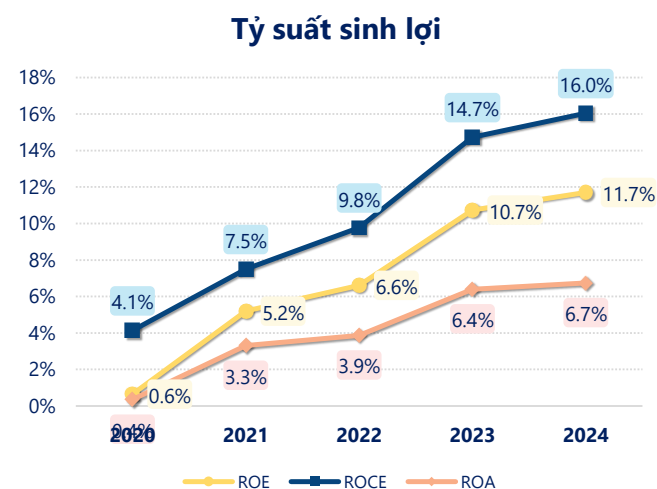
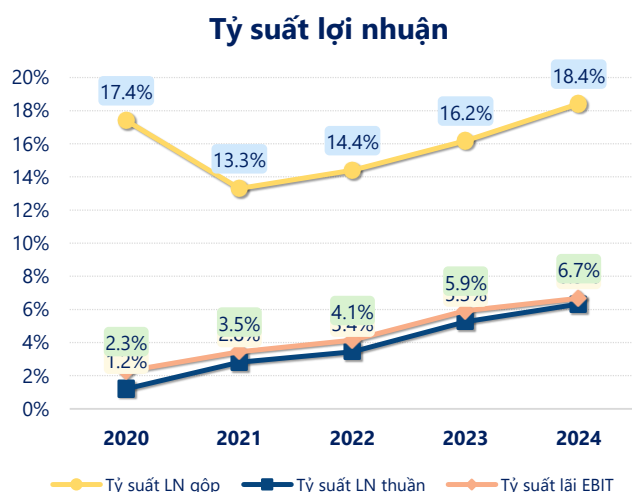
Hoạt động kinh doanh của công ty có sự tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận, cùng với **ROE** khá tốt là **11.7%** cho thấy công ty đang phát triển và có hiệu quả hoạt động ổn định.



Năm **2024**, **LAS** có **lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh** đạt **219.3** tỷ đồng, **tăng lên 38.25** tỷ so với năm trước. Và cao hơn mức bình quân lợi nhuận thuần 5 năm (123.2 tỷ đồng) là 96.13 tỷ đồng. Cho thấy xu hướng tích cực từ hoạt động kinh doanh khi có sự phục hồi trong những năm gần đây.

Chi phí lãi vay giảm xuống so với năm trước, còn **15.12** tỷ đồng. Nhưng **chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp tăng lên**, ở mức **433.1** tỷ đồng. Bên cạnh đó, **chi phí khác** bằng **16.78** tỷ đồng, **tăng lên** so với năm trước.

ROE của LAS năm 2024 **tăng trưởng** so với năm trước đạt giá trị bằng **11.7%**, đây là mức **ROE cao nhất** trong vòng 5 năm gần đây.



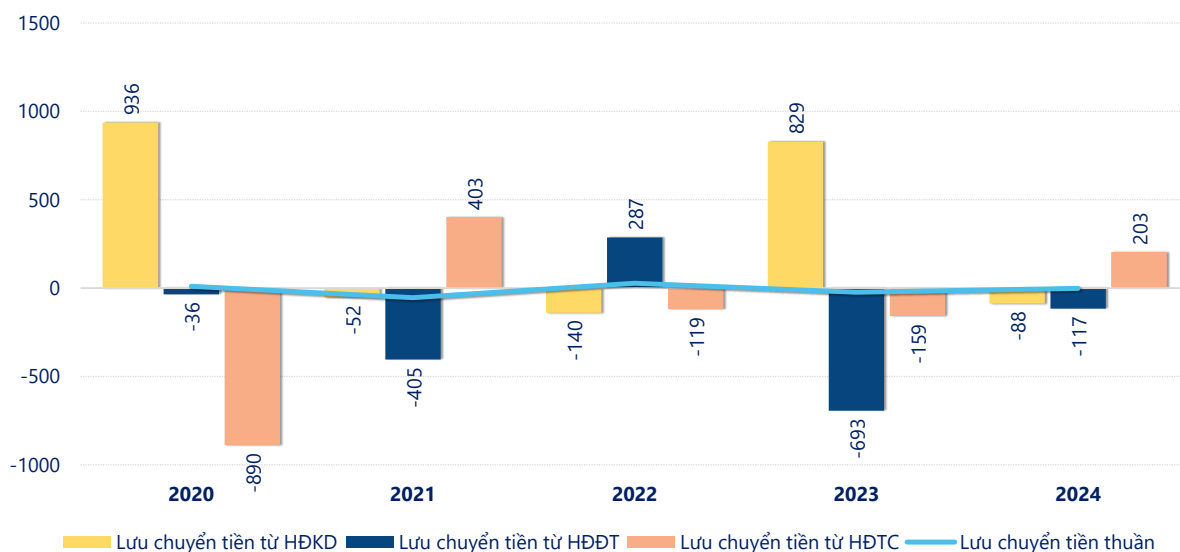
KẾT QUẢ KINH DOANH

(tỷ VNĐ)

	2020	2021	2022	2023	2024
Doanh thu thuần	2,294	2,801	3,156	3,440	3,466
Giá vốn hàng bán	1,894	2,428	2,701	2,883	2,827
Lợi nhuận gộp	399	373	454	557	638
Doanh thu HĐTC	1.68	8.57	12.3	14.4	31.7
Chi phí TC	38.4	14.9	21.1	20.4	17.6
Chi phí lãi vay	36.5	11.4	18.4	17.4	15.1
LN trong công ty LKLD	0	0	0	0	0
Chi phí bán hàng	198	140	136	160	187
Chi phí QLDN	137	147	201	210	247
LN thuần từ HĐKD	27.7	79.0	109	181	219
Lợi nhuận khác	-12.1	6.31	3.75	5.27	-3.10
LN trước thuế	15.6	85.3	112	186	216
Lợi nhuận sau thuế	8.05	67.0	88.5	149	169
LNST của CĐ cty mẹ	8.05	67.0	88.5	149	169

tỷ VNĐ

Lưu chuyển tiền



Lưu chuyển tiền thuần năm 2024 của LAS bằng **-1.04** tỷ đồng, **tăng** so với năm 2023 (-23.14 tỷ đồng). Trong đó, lưu chuyển tiền từ **hoạt động kinh doanh** bằng **-87.65** tỷ đồng, từ **hoạt động đầu tư** là **-116.6** tỷ đồng và từ **hoạt động tài chính** là **203.3** tỷ đồng.